

Bản án số: 61/2022/HS-PT

Ngày 29 - 9 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quốc Hương

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Xuân Chiến và ông Võ Văn Vinh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Vũ Trí là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Tố Quyên - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 28 và 29 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xét xử phúc thẩm công khai tổ chức bằng hình thức phiên tòa trực tuyến tại điểm cầu trung tâm: Phòng xét xử số 01, Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông và điểm cầu thành phần: Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp đối với vụ án hình sự thụ lý số: 82/2022/TLPT-HS ngày 16 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo Võ Hồng S do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 49/2022/HS-ST ngày 16 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp.

Bị cáo có kháng cáo: **Võ Hồng S** (tên gọi khác: **TC**), sinh năm 1976 tại tỉnh Đồng Nai; nơi cư trú: Thôn 6, xã Đắk Ru, huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn T và bà Minh Thị D (đều đã chết); có 02 con (lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2008); tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Bản án số: 36/2017/HS-ST ngày 04-4-2017 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước, xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”; Bản án số: 92/2000/HS-ST ngày 22-5-2000 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xử phạt 05 năm tù về tội “*Cướp tài sản*”; Bản án số: 07/2008/HS-ST ngày 23-12-2008 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông, xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”; Quyết định số: 1884/QĐ-UBND ngày 13-12-2005 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa trị cai nghiện bắt buộc, thời gian 24 tháng; Quyết định số: 347/QĐ-UBND ngày 10-3-2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông

áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa trị cai nghiện bắt buộc, thời gian 24 tháng; ngày 26-5-2016, bị Công an huyện B, tỉnh Bình Phước xử phạt hành chính số tiền 2.750.000 đồng về hành vi “*Tàng trữ và sử dụng trái phép chất ma túy*”; Quyết định số: 347/QĐ-TA ngày 17-9-2018 của Tòa án nhân dân thị xã G (nay là thành phố G), tỉnh Đắk Nông áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc, thời gian 24 tháng; đã chấp hành xong các bản án, quyết định xử phạt hành chính và đã được xóa án tích, tiền sự; bị bắt tạm giam từ ngày 02-01-2022 - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Hồng S là người nghiện ma túy, sáng ngày 15-12-2021, S đến khu vực chợ B, tỉnh Bình Phước tìm mua ma túy, tại đây S gặp và mua của một người đàn ông tên L (không rõ nhân thân, lại lịch) 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, S mang số ma túy này về địa bàn huyện Đ để sử dụng.

Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, S đến dãy phòng trọ của chị Phạm Thị Trúc L tại thôn 11, xã N, huyện Đ để tìm bạn, tại đây S gặp Đào Văn H và nhìn thấy H đang ở phòng trọ số 07 (do Cao Thị Minh T (bạn gái H) thuê của chị L và ở cùng với chị Trần Thị Th). S vào phòng số 07 thấy Th đang nằm trên giường, còn H đang ngồi trên gác lửng nên leo lên ngồi chơi với H, còn T thời điểm này đã đi ra chợ xã N mua cháo và trứng vịt lộn.

Khi ngồi chơi với H trên gác lửng, S lấy băng keo đen cuộn xung quanh phần thân dưới 01 chai nhựa (có sẵn trên gác lửng) rồi hỏi H “có nôi không” nghĩa là có dụng cụ sử dụng ma túy không. H trả lời “có”, rồi H lấy trong hộp giấy carton hình chữ nhật (để trên gác lửng) ra 01 cái nắp màu xanh, trên nắp có gắn 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng và 01 đoạn ống thủy tinh được uốn cong (gọi là nôi) đưa cho S, S gắn nắp chai nhựa vào miệng chai nhựa để tạo thành một bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Sau đó S dùng 01 chiếc kéo cắt phần miệng gói nilon bên trong có chứa ma túy của S mang theo, rồi sử dụng 01 đoạn ống hút nhựa một đầu hàn kín, một đầu cắt nhọn xúc hết ma túy trong gói nilon đổ vào “nôi”, rồi cả hai dùng quạt gas đốt lên cùng sử dụng (kéo, ống hút cắt nhọn và quạt gas có sẵn trên gác lửng).

Sau khi cùng H sử dụng ma túy thì khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, S rời khỏi phòng trọ số 07 đi đến tiệm trò chơi điện tử (máy bắn cá) tại khu vực xã N chơi. Khi S đi được một lúc thì T về lại phòng trọ của mình và đi qua gọi Võ Đức Tr đang thuê trọ tại phòng trọ số 08 (tiếp giáp với phòng trọ của Th) qua phòng trọ của Th ăn cháo. Sau đó, T được H rủ lên gác lửng sử dụng ma túy trong bộ

dụng cụ sử dụng ma túy mà H và S đã sử dụng trước đó. Khi T và H đang sử dụng ma túy thì Tr đi qua phòng trọ của T lấy cháo ra ăn. Một lúc sau, T gọi Tr lên gác lửng sử dụng ma túy cùng T và H. Tr lên gác lửng ngồi sử dụng ma túy cùng T và H khoảng 10 phút thì đi về phòng trọ số 08 của Tr. Còn T và H tiếp tục sử dụng hết số ma túy còn lại, sau khi sử dụng hết ma túy thì để bộ dụng cụ sử dụng ma túy trên gác lửng phòng trọ số 07.

Quá trình S, H, T và Tr sử dụng ma túy trên gác lửng của phòng trọ, Trần Thị Th nằm xem điện thoại trên giường gỗ đặt dưới nền gạch nên không biết việc S, H, T và Tr sử dụng ma túy.

Đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 16-12-2021, S về lại phòng trọ số 07. Lúc này, Công an huyện Đắk R'Lấp phối hợp với Công an xã N tiến hành kiểm tra hành chính phòng trọ của T và Tr (phòng số 07 và số 08). Qua kiểm tra xác định S, H, T, Tr và Th đều dương tính với chất ma túy Methamphetamine. Quá trình kiểm tra, S, H, T và Tr tự nguyện khai báo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy như đã nêu trên, T đã tự nguyện giao nộp các đồ vật có liên quan đến việc sử dụng chất ma túy trong phòng trọ của mình. Tuy nhiên quá trình điều tra S, H và T thay đổi lời khai không thừa nhận hành vi sử dụng ma túy tại phòng trọ của Cao Thị Minh T.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 49/2022/HS-ST ngày 16 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Võ Hồng S phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Áp dụng khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Võ Hồng S 04 năm 06 tháng tù. Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với các bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo.

Ngày 21-8-2022, bị cáo Võ Hồng S kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét lại nội dung vụ án vì bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo không đúng và đề nghị hủy bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Võ Hồng S không thừa nhận hành vi phạm tội như Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp đã tuyên và xử phạt bị cáo về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự và giữ nguyên kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông, sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Hồng S, giữ nguyên bản án sơ thẩm về tội danh, điều luật áp dụng và hình phạt.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét kháng cáo của bị cáo Võ Hồng S, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm cho rằng lời khai và bản tự khai của bị cáo tại giai đoạn sau khi kiểm tra hành chính và tiến hành kiểm tra hiện trường do bị cáo bị đánh nên phải khai nhận hành vi phạm tội. Tuy nhiên, tại thời điểm các bị cáo và các đối tượng có liên quan bị đưa đi cách ly Covid-19, Cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai của bị cáo và các đối tượng có liên quan thì bị cáo cũng khai nhận hành vi phạm tội của mình. Cho đến khi các bị cáo bị tạm giữ, tạm giam thì các bị cáo phản cung và không thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Căn cứ vào Bản tự khai ngày 17-12-2021 (các bút lục số 268-269), biên bản ghi lời khai ngày 18-12-2021 (các bút lục số 264-267) và biên bản hỏi cung bị can của bị cáo Võ Hồng S ngày 06-01-2022 (các bút lục số 254-257) đều thể hiện “...gói ma túy mà tôi và H sử dụng vào ngày 15-12-2021 tại Phòng trọ số 07 thuộc xã N là của tôi. Sáng cùng ngày tôi đã mua gói ma túy trên của tên L ở chợ B, Bình Phước với giá 300.000 đồng ... việc bị cáo S mua ma túy, cung cấp cho bị cáo H sử dụng chung ma túy. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật nghiêm cấm và vi phạm pháp luật... tại thời điểm tôi vào Phòng trọ số 07 tôi thấy H đang ở trên gác lửng, trong phòng có một người phụ nữ nằm trên giường dưới nền và sử dụng điện thoại... Sau khi Cơ quan Công an kiểm tra hành chính tại Phòng trọ số 07 nói trên, tôi và những người trong phòng được kiểm tra chất ma túy bằng phương pháp test nhanh qua nước tiểu, kết quả tôi và 03 người khác ở phòng trọ đều dương tính với ma túy. Việc kiểm tra ma túy diễn ra khách quan có sự tham gia của cán bộ y tế N... toàn bộ những lời tự khai trong hai tờ bản tự khai nêu trên của tôi là đúng sự thật, do tôi tự nguyện khai báo trên tinh thần minh mẫn, tỉnh táo, sức khỏe bình thường, không bị ai đánh đập, ép buộc, đe dọa, xúi dục, mua chuộc hay định hướng gì cả... Tôi (bị can S) xin khai tôi là người mang ma túy đã đến phòng trọ của H đang ở và tôi cũng là người khởi xướng, hỏi mượn cái nỏ của H và lắp thành bộ dụng cụ sử dụng ma túy để sử dụng ma túy cùng H.... Để được sử dụng ma túy mà tôi mang đến như trên thì H không phải trả tiền hay lợi ích vật chất gì cho tôi. Tuy nhiên, để sử dụng được ma túy, H đã cung cấp các dụng cụ ma túy cho tôi để tôi lắp thành bộ dụng cụ sử dụng ma túy để tôi và H dùng để sử dụng ma túy.”. Mặt khác, tại biên bản hỏi cung bị can của bị cáo Đào Văn H ngày 03-01-2022 (các bút lục số 201-204) thể hiện “...bị cáo S là người cung cấp ma túy cho bị cáo H sử dụng chung”. Ngoài ra, tại biên bản ghi lời khai của Võ Đức Tr

ngày 20-01-2022 (các bút lục số 279-282) thể hiện: “Tôi (Tr) xin khai việc Cơ quan Công an kiểm tra vào ngày 16-12-2021 đối với tôi, anh H, anh S, chị T và chị Th diễn ra khách quan, đúng theo quy định của pháp luật. Quá trình kiểm tra chúng tôi đều chấp hành chứ không bị ai đánh đập, ép buộc, đe dọa hay định hướng gì cả. Việc Cơ quan Công an test nhanh ma túy và Covid-19 đối với chúng tôi cũng diễn ra khách quan, có sự tham gia của cán bộ Trạm Y tế xã N, huyện Đ. Kết quả test thì tất cả chúng tôi (tôi, chị T, Th, anh H, S) đều dương tính với chất ma túy đá (Methamphethamin)”. Bên cạnh đó, tại biên bản lấy lời khai của Trần Thị Th ngày 18-12-2021 (các bút lục số 291 - 292) thể hiện: “...Vào tối ngày 15-12-2021, tôi ở trong phòng trọ số 07 Một lúc sau thì tôi thấy chị T đi ra ngoài phòng còn đi đâu tôi không rõ, thời điểm này thì anh H đã đi lên ở trên gác lửng trong phòng còn tôi vẫn nằm trên giường dưới nhà sử dụng điện thoại. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, tôi thấy có một người đàn ông lạ mặt (sau này tôi mới biết người này tên là S, có tên gọi khác là TC, nhà ở xã Đ, huyện Đ) vào trong phòng rồi đi lên trên gác lửng ở cùng anh H. Quá trình kiểm tra, Cơ quan Công an đã phối hợp với Trạm Y tế xã N tiến hành xét nghiệm ma túy qua nước tiểu và test nhanh Covid-19 đối với tôi, chị T, anh H, anh S và Tr cho kết quả cả 05 người chúng tôi đều dương tính với chất ma túy, ngoài ra có anh H và chị T dương tính với Covid-19. Quá trình kiểm tra, tôi có nghe chị T, anh H, anh S và Tr khai nhận với Cơ quan Công an về việc đã cùng nhau sử dụng ma túy đá ở trên gác lửng trong phòng trọ của chị T (Phòng trọ số 07)....”. Từ những căn cứ pháp luật trên có cơ sở khẳng định lời khai phản cung không thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo từ sau ngày 06-01-2022 của bị cáo S là không có căn cứ.

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy lời khai của bị cáo S tại cơ quan điều tra hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo H cũng như các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án được các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm thu thập theo đúng trình tự của Bộ luật Tố tụng hình sự. Từ đó có căn cứ khẳng định lời khai của bị cáo S tại phiên tòa phúc thẩm là không phù hợp với diễn biến khách quan của vụ án, thể hiện sự không thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số: 49/2022/HS-ST ngày 16 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp đã kết án bị cáo Võ Hồng S về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2]. Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo hình phạt 04 năm 06

tháng tù là tương xứng với vai trò, tính chất, mức độ, hành vi, hậu quả do bị cáo đã gây ra cũng như nhân thân của bị cáo. Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm tình tiết gì mới cho nội dung kháng cáo của mình.

Từ những phân tích và đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[3]. Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tại phiên tòa là có căn cứ nên Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận.

[4]. Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo Võ Hồng S không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí phúc thẩm.

[5]. Đối với các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Hồng S, giữ nguyên Bản án sơ thẩm số: 49/2022/HS-ST ngày 16 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp về điều luật áp dụng và hình phạt.

Áp dụng khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Võ Hồng S 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam là ngày 02-01-2022.

2. Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Võ Hồng S phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC (Vụ 1);
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng Hồ sơ Công an tỉnh Đắk Nông;
- CQTHAHS Công an tỉnh Đắk Nông;
- TAND huyện Đắk R'Lấp;
- VKSND huyện Đắk R'Lấp;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- CQCSĐT Công an huyện Đắk R'Lấp;
- CQTHAHS Công an huyện Đ;
- Bị cáo;
- Lưu: Tổ HCTP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Lê Quốc Hương